

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23/2024/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực Quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 4675/TTr-SKHĐT ngày 22 tháng 4 năm 2024 và Tờ trình số 5191/TTr-SKHĐT ngày 06 tháng 5 năm 2024 về Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 2242/BC-STP-VB ngày 19 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 6 như sau:

“b) Đối với các chương trình, dự án thuộc nhiều lĩnh vực và các dự án nhóm B, C sử dụng vốn đầu tư công ngân sách Thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư cho cơ quan chuyên môn hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện để lập hồ sơ, trình thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi”.

2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 11 như sau:

2.1. Điều chỉnh khoản 2 thành:

“2. Đối với chương trình, dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc ngân sách Thành phố có cấu phần xây dựng, trừ các dự án được quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều này: Các cơ quan được quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy định này tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021; đồng thời, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021.”.

2.2 Điều chỉnh khoản 3 thành:

“3. Đối với chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc ngân sách Thành phố không có cấu phần xây dựng, trừ các dự án được quy định tại khoản 4 Điều này:

a) Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi chương trình, dự án thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, trừ chương trình, dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Hội đồng thẩm định các chương trình, dự án đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, trừ chương trình, dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Sở Thông tin và Truyền thông và Hội đồng thẩm định các chương trình, dự án đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập”.

2.3 Điều chỉnh khoản 4 thành:

“4. Đối với chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và các dự án đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền tại khoản 1a Điều 12: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện theo quy định tại Điều 39, 40 Luật Đầu tư công năm 2019; cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (bao gồm việc thẩm định của người quyết định đầu tư theo quy định tại Điều 12 và việc thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại Điều 13 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ), thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án.”.

2.4 Điều chỉnh điểm a khoản 5 thành:

“a) Đối với dự án nhóm A có cấu phần xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố: giao các cơ quan được quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy định này tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021; đồng thời, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021;”.

3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 12 như sau:

3.1 Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 như sau:

“1a. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, thành phố Thủ Đức quyết định đầu tư đối với các dự án đầu tư công nhóm C sử dụng vốn ngân sách Thành phố do đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân các quận, thành phố Thủ Đức làm chủ đầu tư (trừ dự án nêu tại điểm a khoản 1 Điều này).

Thời hạn ủy quyền kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Chấm dứt các nội dung ủy quyền khác trái với quy định tại khoản này kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành”.

3.2 Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Người đứng đầu các cơ quan được ủy quyền tại khoản 1, khoản 1a Điều này thực hiện các quyền, trách nhiệm, chức năng, nhiệm vụ của “Người có thẩm quyền quyết định đầu tư” được quy định tại Luật Đầu tư công năm 2019, Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng và các quy định có liên quan”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 5 năm 2024.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

3. Trong quá trình thực hiện quyết định này, trường hợp văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn có quy định khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản có giá trị pháp lý cao hơn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Trưởng Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố, Thủ trưởng các Sở Ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức, Tổng Giám đốc, Giám đốc các Tổng Công ty, Công ty Nhà nước trực thuộc Thành phố quản lý và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Mãi